

Số: 4245/KH-STP

Huế, ngày 29 tháng 12 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác cải cách hành chính**  
**gắn với chính quyền số năm 2026**

Thực hiện Quyết định số 3803/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước của thành phố Huế năm 2026, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

a) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước của thành phố Huế năm 2026 Ủy ban nhân dân thành phố đến các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở và công chức, viên chức, người lao động; đưa cải cách hành chính (CCHC) là nhiệm vụ thường xuyên trong việc thực hiện nhiệm vụ, chương trình công tác của Sở Tư pháp; góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2026.

b) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, hợp lý về cơ cấu tổ chức, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực đột phá.

c) Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ của công chức, viên chức Sở Tư pháp.

d) Phấn đấu Chỉ số CCHC (PAR Index) của Sở Tư pháp năm 2026 trong nhóm 5 đơn vị dẫn đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

**2. Yêu cầu**

a) Tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC, tổ chức thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với chính quyền số.

c) Việc triển khai thực hiện CCHC phải được tiến hành thường xuyên, tập trung vào các mục tiêu chiến lược, cấp thiết, được tiến hành đồng bộ, thống nhất và gắn với việc thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026 và ý kiến chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số gắn liền với việc duy trì áp dụng có hiệu quả Hệ thống Quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động cơ quan.

e) Xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, biện pháp thực hiện, phân công trách nhiệm cho các phòng, đơn vị có liên quan; cơ chế phối hợp chặt chẽ, đảm bảo việc phối hợp hiệu quả giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở trong việc tổ chức triển khai nhiệm vụ CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

#### ***a) Chỉ tiêu***

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu theo nội dung tại Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số năm 2026.

- Thực hiện báo cáo CCHC đủ và đúng thời hạn.

#### ***b) Nhiệm vụ***

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số và các tiêu chí đánh giá, xếp loại công tác CCHC năm 2026.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC gắn với chính quyền số; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc công chức, viên chức thuộc quyền quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC, xem đây là tiêu chí quan trọng để xem xét đánh giá thi đua, khen thưởng và phân loại công chức, viên chức năm 2026.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng; tổ chức biên soạn và phát hành các tài

liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- + Đơn vị chủ trì: Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Hành chính tư pháp.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Gắn việc thực hiện nhiệm vụ CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; theo đó các giải pháp, sáng kiến đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua phải có tính sáng tạo, hiệu quả đột phá góp phần nâng cao công tác CCHC của Sở, của ngành và của thành phố.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Phấn đấu 100% các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác tư pháp năm 2026 và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoàn thành trước và đúng thời hạn.

- + Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Thực hiện báo cáo công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính, công tác tổ chức, biên chế định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố đảm bảo yêu cầu về nội dung và thời gian theo quy định.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.
- + Thời gian thực hiện: Hằng quý, 6 tháng và năm 2026.

## **2. Cải cách thể chế**

### ***a) Chỉ tiêu***

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được giao cho các phòng, đơn vị chủ trì soạn thảo hoàn thành đúng tiến độ, quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- 100% VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND thành phố và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường ban hành được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

### ***b) Nhiệm vụ***

- Căn cứ Kế hoạch về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026, ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao của Sở.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tham gia ý kiến, thẩm định, hoàn thiện dự thảo VBQPPL; đảm bảo 100% VBQPPL được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn và đối tượng chịu sự tác động của các VBQPPL một cách thực chất, hiệu quả, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra VBQPPL năm 2026; Kế hoạch về rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2026; tăng cường hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những VBQPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật VBQPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Tư pháp.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch về công tác pháp chế năm 2026; tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố củng cố và hoàn thiện tổ chức bộ máy, nhân sự tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp nhà nước, gắn với nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, những người làm công tác pháp chế trên địa bàn thành phố.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Căn cứ Kế hoạch thực hiện công tác quản lý về tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2026, ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại cơ quan Sở. Tổ chức triển khai đầy đủ các hoạt động về tổ chức thi hành và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật gồm: thu thập thông tin, kiểm tra, điều tra khảo sát và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp

luật theo quy định.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng CNTT và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Hành chính tư pháp.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tham mưu các giải pháp tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

#### ***a) Chỉ tiêu***

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; được tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC dùng chung ngành Tư pháp để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. 100% TTHC liên thông được thực hiện đúng theo hướng dẫn của các bộ, ngành, Trung ương. 100% TTHC thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.

- Đảm bảo tối thiểu tỷ lệ 100% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017

của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC.

- 100% TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp được cung cấp và tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 80%.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 80%.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đạt tỷ lệ 100%. Theo đó, tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 50%.

- Đảm bảo tối thiểu tỷ lệ 90% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó tại Sở Tư pháp hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ (tái sử dụng tài liệu đã số hóa).

- Đảm bảo tối thiểu tỷ lệ 98% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn, trước hạn; 100% hồ sơ trễ hạn phải thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức và hẹn ngày trả kết quả.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình.

### ***b) Nhiệm vụ***

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý của các phòng, đơn vị nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra VBQPPL.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá các TTHC và việc tổ chức thực hiện TTHC trên các mặt: căn cứ pháp lý, quy trình giải quyết công việc, hồ sơ giấy tờ, thẩm quyền giải quyết, quan hệ phối hợp và kỷ luật, kỷ cương trong giải quyết TTHC; những khó khăn, vướng mắc đối với tổ chức, công dân khi thực hiện TTHC.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị sự nghiệp giải quyết TTHC.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Thực hiện thống kê, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị sự nghiệp liên quan thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC của Sở Tư pháp đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; thường xuyên, kịp thời cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng giải quyết TTHC.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách TTHC trên các lĩnh vực trọng tâm liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026 tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và cơ sở dữ liệu sẵn có.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng giải quyết TTHC.

+ Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ, nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng giải quyết TTHC.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Xây dựng tài liệu tuyên truyền về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Hành chính tư pháp.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng giải quyết TTHC.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy cơ quan**

##### ***a) Chỉ tiêu***

- 100% các phòng, đơn vị được rà soát, sắp xếp lại tổ chức, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức theo quy định.

- Đảm bảo mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Tư pháp đạt tối thiểu 95%.

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại số lượng cấp phó các phòng, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành.

##### ***b) Nhiệm vụ***

- Sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với giảm biên chế công chức, viên chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, các phòng, đơn vị theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các phòng, đơn vị.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức các đơn

vị sự nghiệp phù hợp với quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Bổ trợ tư pháp, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **5. Cải cách chế độ công vụ**

### ***a) Chỉ tiêu***

- 100% công chức, viên chức bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm được phê duyệt.

- 100% các phòng, đơn vị rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Đề án vị trí việc làm khi có thay đổi chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức sau khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy.

### ***b) Nhiệm vụ***

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý và sử dụng đội ngũ công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức sắp xếp, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, hợp lý về cơ cấu.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Cử đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức tập huấn, cử công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin cho công chức, viên chức, đặc biệt là các kỹ năng số.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả cơ chế đánh giá công chức dựa trên kết quả công việc thực chất, gắn với trách nhiệm giải trình. Tăng cường kiểm tra công vụ; khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh với các hành vi những thiếu, tiêu cực, vi phạm pháp luật.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **6. Cải cách tài chính công**

### ***a) Chỉ tiêu***

- Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí của các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực Tư pháp theo quy định ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- 100% cơ quan, đơn vị cập nhật số liệu tài sản công trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

### ***b) Nhiệm vụ***

- Thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 111/2025/NĐ-CP.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đã được phân bổ.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Thực hiện tốt quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; góp phần nâng cao thu nhập cho công chức, viên chức, người lao động.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính theo quy định.
- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **7. Chuyển đổi số**

### **a) Chỉ tiêu**

- 100% TTHC được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia. 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; đảm bảo tỷ lệ 80% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- 100% văn bản (trừ văn bản mật), công việc của sở được tiếp nhận, giải quyết trên môi trường mạng và hoàn toàn dưới dạng điện tử, sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số.

- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.

- Đảm bảo tỷ lệ 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng CNTT, quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

- Thực hiện Tái cấu trúc hệ thống Trang Thông tin điện tử theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, đồng thời thiết kế chuyên mục CCHC để đăng tải các TTHC, văn bản chuyên ngành.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế quy định quản lý và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Triển khai việc xây dựng và áp dụng Bộ chỉ số tự đánh giá chính quyền địa phương và triển khai thực hiện kế hoạch hành động xây dựng và áp dụng HTQLCL tổng thể theo theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 18091:2020 khi có hướng dẫn.

### **b) Nhiệm vụ**

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức triển khai các tiêu chí xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số theo Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về việc ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền số các cấp tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2026 tại cơ quan Sở.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Sở Tư pháp. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tiếp tục sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này được bố trí từ dự toán ngân sách cấp cho Sở Tư pháp năm 2026 và các nguồn kinh phí khác (nếu có).

#### **2. Trách nhiệm thực hiện**

Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; báo cáo định kỳ về Văn phòng Sở để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp;

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Xuân Nhi**

**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CCHC**  
**GẮN VỚI CHÍNH QUYỀN SỐ NĂM 2026**

*(Kèm theo Kế hoạch số 4245/KH-STP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Sở Tư pháp)*

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành</b>			
1.	Triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số và các tiêu chí đánh giá, xếp loại công tác CCHC năm 2026.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
2.	Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC gắn với chính quyền số; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc công chức, viên chức thuộc quyền quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC, xem đây là tiêu chí quan trọng để xem xét đánh giá thi đua, khen thưởng và phân loại công chức, viên chức năm 2026.	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên
3.	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng; tổ chức biên soạn và phát hành các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Hành chính tư pháp	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
4.	Gắn việc thực hiện nhiệm vụ CCHC với công tác thi	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên

	đưa, khen thưởng; theo đó các giải pháp, sáng kiến đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua phải có tính sáng tạo, hiệu quả đột phá góp phần nâng cao công tác CCHC của Sở, của ngành và của thành phố.		thuộc Sở	
5.	Phấn đấu 100% các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác tư pháp năm 2026 và ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoàn thành trước và đúng thời hạn	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên
6.	Thực hiện báo cáo công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính, công tác tổ chức, biên chế định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố đảm bảo yêu cầu về nội dung và thời gian theo quy định.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Hằng quý, 6 tháng và năm 2025
<b>II Cải cách thể chế</b>				
7.	Căn cứ Kế hoạch về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026, ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao của Sở.	Phòng Xây dựng và kiểm tra văn VBQPPL	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
8.	Thực hiện có hiệu quả công tác tham gia ý kiến, thẩm định, hoàn thiện dự thảo VBQPPL; đảm bảo 100% VBQPPL được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn và	Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên

	đối tượng chịu sự tác động của các VBQPPL một cách thực chất, hiệu quả, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL.			
9.	Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra VBQPPL năm 2026; Kế hoạch về rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2026; tăng cường hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những VBQPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật VBQPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Tư pháp.	Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
10.	Tổ chức thực hiện Kế hoạch về công tác pháp chế năm 2026; tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố củng cố và hoàn thiện tổ chức bộ máy, nhân sự tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp nhà nước, gắn với nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, những người làm công tác pháp chế trên địa bàn thành phố.	Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
11.	Căn cứ Kế hoạch thực hiện công tác quản lý về tổ chức thi hành pháp luật trên địa	Phòng Xây dựng và kiểm	Các phòng, đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên

	bàn thành phố năm 2026, ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại cơ quan Sở. Tổ chức triển khai đầy đủ các hoạt động về tổ chức thi hành và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật gồm: thu thập thông tin, kiểm tra, điều tra khảo sát và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.	tra VBQPPL	thuộc Sở	
12.	Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng CNTT và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Hành chính tư pháp	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
13.	Tham mưu các giải pháp tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.	Phòng Xây dựng và kiểm tra VBQPPL	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
<b>III Cải cách thủ tục hành chính</b>				
14.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý của các phòng, đơn vị nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định.	Phòng Xây dựng và Kiểm tra VBQPPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên
15.	Thường xuyên rà soát, đánh giá các TTHC và việc tổ chức thực hiện TTHC trên các mặt: căn cứ pháp lý, quy trình giải quyết công việc, hồ sơ giấy tờ, thẩm quyền giải quyết, quan hệ phối hợp và kỷ luật, kỷ cương trong giải quyết TTHC; những	Các phòng giải quyết TTHC	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên

	khó khăn, vướng mắc đối với tổ chức, công dân khi thực hiện TTHC.			
16.	Thực hiện thống kê, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý.	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
17.	Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC của Sở Tư pháp đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; thường xuyên, kịp thời cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp.	Văn phòng Sở	Các phòng giải quyết TTHC	Thường xuyên
18.	Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách TTHC trên các lĩnh vực trọng tâm liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026 tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và cơ sở dữ liệu sẵn có.	Văn phòng Sở	Các phòng giải quyết TTHC	Trong năm 2026

19.	Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ, nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn.	Các phòng giải quyết TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên
20.	Xây dựng tài liệu tuyên truyền về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Hành chính tư pháp	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
21.	Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.	Văn phòng Sở	Các phòng giải quyết TTHC	Thường xuyên
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>			
22.	Sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với giảm biên chế công chức, viên chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
23.	Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, các phòng, đơn vị theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các phòng, đơn vị.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên

24.	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức các đơn vị sự nghiệp phù hợp với quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập.	Văn phòng Sở	Phòng Bổ trợ tư pháp, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
<b>V Cải cách chế độ công vụ</b>				
25.	Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý và sử dụng đội ngũ công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
26.	Tổ chức sắp xếp, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, hợp lý về cơ cấu.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
27.	Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên

	công chức, viên chức, chuẩn chính kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Cử đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.			
28.	Tổ chức tập huấn, cử công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin cho công chức, viên chức, đặc biệt là các kỹ năng số.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
29.	Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả cơ chế đánh giá công chức dựa trên kết quả công việc thực chất, gắn với trách nhiệm giải trình. Tăng cường kiểm tra công vụ; khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh với các hành vi nhũng nhẽo, tiêu cực, vi phạm pháp luật.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>			
30.	Thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
31.	Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đã được phân bổ.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
32.	Thực hiện tốt quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan; thực hành	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên

	tiết kiệm, chống lãng phí; góp phần nâng cao thu nhập cho công chức, viên chức, người lao động.		thuộc Sở	
33.	Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính theo quy định.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
<b>VII</b>	<b>Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, công sở số</b>			
34.	Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
35.	Tổ chức triển khai các tiêu chí xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số theo Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về việc ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền số các cấp tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2026 tại cơ quan Sở.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên
36.	Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Sở Tư pháp. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên

	ISO 9001:2015.			
37.	Tiếp tục sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp.	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Thường xuyên